

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÀU BÀNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2019/HS-ST
Ngày: 26/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Nhật Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Thành Quý.

Ông Nguyễn Long Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Kiều Vĩnh Phong - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2019/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Lê Vũ L, sinh năm 1991, tại Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, xã L, huyện T, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: ấp 4, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lê Hữu T và bà Huỳnh Thị G; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương, có mặt.

2. Nguyễn Duy P, sinh năm 1989 tại Bình Phước; nơi cư trú: tổ 6, khu phố 2, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; không rõ tên cha, có mẹ là bà Nguyễn Thị H; có vợ là Trần Thị Ánh T và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương, có mặt.

3. Hồ Hữu T, sinh năm 1987 tại Nghệ An; nơi cư trú: tổ 1, ấp 2, xã Đ, huyện Q, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 12/12;

quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Hồ Văn P và bà Hồ Thị B; có vợ là Bùi Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, có mặt.

4. Võ Lâm S, sinh năm 1994 tại Long An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp P, xã L, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Võ Văn R và bà Lê Thị Kim C; có vợ là Hồ Thị M và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Thành N, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Đình T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lê Vũ L, Hồ Hữu T và Nguyễn Duy P là bạn cùng làm chung Công ty Beesco tại Khu Công nghiệp Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. L và Võ Lâm S là bạn cùng quê tại xã P, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Vào lúc 23 giờ 00 phút ngày 15-7-2018, Công an huyện Bàu Bàng tiến hành kiểm tra hành chính quán cà phê Trần Phong tại ấp 4, xã Trừ Văn Thố, huyện Bàu Bàng do anh Nguyễn Đình T làm chủ thì phát hiện Lê Vũ L là khách của quán đang thực hiện hành vi cá độ bóng đá bằng hình thức nhắn tin qua điện thoại di động. Qua lời khai và kiểm tra thông tin trong điện thoại di động của L xác định L có hành vi cá độ bóng đá thắng thua bằng tiền với Hồ Hữu T, Nguyễn Duy P và Võ Lâm S trong thời gian diễn ra giải bóng đá Word Cup 2018 từ ngày 15-6-2018 đến ngày 15-7-2018. L khai nhận ngoài lần bị bắt quả tang L đang cá độ trận chung kết giữa đội tuyển Pháp và Croatia, L còn nhiều lần thực hiện hành vi cá độ bóng đá tại quán cà phê Trần Phong và tại phòng trọ của L thuộc ấp 4, xã Trừ Văn Thố, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương. Cụ thể như sau:

Lê Vũ L đã cá độ với Hồ Hữu T, Nguyễn Duy P và Võ Lâm S tổng cộng 35 trận đấu, trong đó T tham gia cá độ 31 trận, P tham gia 31 trận, S tham gia 02 trận. Số tiền cá độ mỗi trận ít nhất là 1.000.000 đồng, nhiều nhất là 24.100.000 đồng. Trong đó, có 10 trận các bị cáo cá độ với số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên. L tham gia 10 trận, P 09 trận, T 05 trận, S 01 trận, cụ thể là:

Trận 1: Lúc 19 giờ ngày 22-6-2018, trận Brazil gặp Costa Rica, kết quả trận đấu: Brazil thắng tỷ số 2-0, trong đó hiệp 1 hai đội hòa nhau 0-0, hiệp 2 Brazil thắng 2-0. Bị cáo L đã tham gia cá cược với bị cáo Nguyễn Duy P và Hồ Hữu T:

- L và P bắt các kèo sau:

+ Kèo 1: L bắt Brazil hiệp 2 số tiền 1.500.000 đồng tỷ lệ kèo Brazil chấp 1.0 dưới ăn 85%, L thắng 1.500.000 đồng;

+ Kèo 2: L bắt tài hiệp 2 số tiền 1.000.000 đồng với tỷ lệ kèo tài xỉu 1 ¾ xỉu ăn 80%. L thắng 500.000 đồng.

- L và T bắt các kèo sau:

+ Kèo 1: T bắt Brazil hiệp 1 số tiền 1.000.000 đồng tỷ lệ kèo Brazil chấp ¾ lựa, T thua 900.000 đồng;

+ Kèo 2: T bắt Brazil cả trận số tiền 1.500.000 đồng với tỷ lệ kèo Brazil chấp 1 ½ lựa. T thắng 1.350.000 đồng.

Số tiền tham gia đánh bạc của các bị cáo: Lê Vũ L là 9.250.000 đồng, Nguyễn Duy P là 4.500.000 đồng và Hồ Hữu T là 4.750.000 đồng.

Trận 2: Lúc 21 giờ ngày 01-7-2018, trận Tây Ban Nha gặp Nga, kết quả trận đấu: Hai đội hòa nhau tỷ số 1-1 (thời gian 90 phút), trong đó hiệp 1 hai đội hòa nhau 1-1, hiệp 2 hai đội hòa nhau tỷ số 0-0, hiệp phụ hai đội hòa nhau 0-0. Bị cáo L đã tham gia cá cược với bị cáo Nguyễn Duy P và Hồ Hữu T:

- L và P cá cược với các kèo:

+ Kèo 1: L bắt tài hiệp 1 số tiền 1.000.000 đồng với tỷ lệ kèo hiệp 1 tài xỉu 1.0 lựa, L thắng 1.000.000 đồng;

+ Kèo 2: L bắt tài số tiền 1.500.000 đồng với tỷ lệ kèo hiệp 2 tài xỉu 1.0 tài ăn 70%, P thắng 1.500.000 đồng;

+ Kèo 3: L bắt tài hiệp phụ số tiền 1.000.000 đồng với tỷ lệ kèo tài xỉu ½ tài ăn 80%. P thắng 1.000.000 đồng.

- L và T bắt cá cược các kèo sau:

+ Kèo 1: T bắt tài hiệp 1 số tiền 1.000.000 đồng với tỷ lệ kèo tài xỉu hiệp 1 1.0 lựa, T thắng 900.000 đồng;

+ Kèo 2: T bắt tài hiệp 2 số tiền 1.500.000 đồng với tỷ lệ kèo tài xỉu hiệp 2 1.0 tài ăn 70% . L thắng 1.500.000 đồng.

Số tiền tham gia đánh bạc của các bị cáo: Lê Vũ L là 11.900.000 đồng, Nguyễn Duy P là 7.000.000 đồng và Hồ Hữu T là 4.900.000 đồng.

Trận 3: Lúc 21 giờ ngày 02-7-2018, trận Brazil gặp Mexico, kết quả trận đấu: Brazil thắng tỷ số 2-0, trong đó hiệp 1 hai đội hòa nhau 0-0, hiệp 2 Brazil thắng tỷ số 2-0. Bị cáo L đã tham gia cá cược với bị cáo Nguyễn Duy P và Hồ Hữu T:

- L và P cá cược với các kèo:

+ Kèo 1: L bắt tài hiệp 1 số tiền 1.000.000 đồng tỷ lệ kèo tài xỉu 1.0 lựa, P thắng 1.000.000 đồng;

+ Kèo 2: L bắt Brazil hiệp 2 số tiền 3.000.000 đồng với tỷ lệ kèo Brazil chấp $\frac{3}{4}$ lựa. L thắng 2.700.000 đồng.

- L và T bắt cá cược các kèo sau:

+ Kèo 1: T bắt tài hiệp 1 số tiền 2.000.000 đồng với tỷ lệ kèo tài xỉu hiệp 1 1.0 lựa, L thắng 1.800.000 đồng;

+ Kèo 2: T bắt Brazil số tiền 3.000.000 đồng với tỷ lệ kèo Brazil chấp 1.0 lựa. T thắng 2.700.000 đồng.

Số tiền tham gia đánh bạc của các bị cáo: Lê Vũ L là 17.200.000 đồng, Nguyễn Duy P là 7.700.000 đồng và Hồ Hữu T là 9.500.000 đồng.

Trận 4: Lúc 01 giờ ngày 03-7-2018, trận Bỉ gặp Nhật Bản, kết quả trận đấu: Bỉ thắng tỷ số 3-2, trong đó hiệp 1 hai đội hòa nhau 0-0, hiệp 2 Bỉ thắng tỷ số 3-2. Bị cáo L đã tham gia cá cược với bị cáo Nguyễn Duy P và Hồ Hữu T:

- L và P cá cược với các kèo:

+ Kèo 1: L bắt Bỉ cả trận số tiền 2.000.000 đồng với tỷ lệ kèo Bỉ chấp $1\frac{1}{4}$ lựa, P thắng 1.000.000 đồng;

+ Kèo 2: L bắt Bỉ hiệp 1 số tiền 1.000.000 đồng với tỷ lệ kèo Bỉ chấp $\frac{1}{2}$ lựa. P thắng 1.000.000 đồng.

- L và T bắt cá cược 01 kèo, T bắt Bỉ cả trận số tiền 2.000.000 đồng với tỷ lệ kèo Bỉ chấp $1\frac{1}{4}$ lựa. L thắng 900.000 đồng.

Số tiền tham gia đánh bạc của các bị cáo: Lê Vũ L là 7.900.000 đồng, Nguyễn Duy P là 5.000.000 đồng và Hồ Hữu T là 2.900.000 đồng.

Trận 5: Lúc 21 giờ ngày 06-7-2018, trận Pháp gặp Uruguay, kết quả trận đấu: Pháp thắng tỷ số 2-0, trong đó hiệp 1 Pháp thắng tỷ số 1-0, hiệp 2 Pháp thắng tỷ số 1-0. Bị cáo L đã tham gia cá cược với bị cáo Nguyễn Duy P và Hồ Hữu T:

- L và P cá cược với nhau 01 kèo, L bắt tài hiệp 2 số tiền 3.000.000 đồng với tỷ lệ kèo tài xỉu 1.0 xỉu ăn 80%. L và P hòa nhau.

- L và T bắt cá cược kèo:

+ Kèo 1: T bắt Uruguay hiệp 1 số tiền 2.000.000 đồng với tỷ lệ kèo hiệp 1 Pháp chấp $\frac{1}{4}$ ăn dưới ăn 75%, L thắng 2.000.000 đồng;

+ Kèo 2: T bắt tài hiệp 2 số tiền 3.000.000 đồng với tỷ lệ kèo hiệp 2 tài xỉu 1.0 tài ăn 80%, hòa tiền.

* Số tiền tham gia đánh bạc của các bị cáo: Lê Vũ L là 16.000.000 đồng, Nguyễn Duy P là 6.000.000 đồng và Hồ Hữu T là 10.000.000 đồng.

Trận 6: Lúc 01 giờ ngày 07-7-2018, trận Brazil gặp Bỉ, kết quả trận đấu: Bỉ thắng tỷ số 2-1, trong đó hiệp 1 Bỉ thắng tỷ số 2-0, hiệp 2 Brazil thắng tỷ số 1-0. Bị cáo L đã tham gia cá cược với bị cáo Nguyễn Duy P và Hồ Hữu T:

- L và P cá cược với các kèo:

+ Kèo 1: L bắt Brazil số tiền 3.000.000 đồng với tỷ lệ kèo Brazil chấp $\frac{1}{2}$ dưới ăn 8%, P thắng 2.400.000 đồng;

+ Kèo 2: L bắt tài cả trận số tiền 1.000.000 đồng với tỷ lệ kèo tài xỉu cả trận 2 $\frac{1}{2}$ lựa, L thắng 900.000 đồng;

+ Kèo 3: L bắt tài hiệp 2 số tiền 3.000.000 đồng với tỷ lệ kèo tài xỉu 1 $\frac{3}{4}$ lựa. P thắng 2.700.000 đồng.

- L và T bắt cá cược các kèo sau:

+ Kèo 1: T bắt Brazil số tiền 3.000.000 đồng với tỷ lệ kèo Brazil chấp $\frac{1}{2}$ dưới ăn 80%, L thắng 2.400.000 đồng;

+ Kèo 2: T bắt tài hiệp 2 số tiền 3.000.000 đồng tỷ lệ kèo tài xỉu hiệp 2 1 $\frac{3}{4}$ lựa. L thắng 2.700.000 đồng.

Số tiền tham gia đánh bạc của các bị cáo: Lê Vũ L là 24.100.000 đồng, Nguyễn Duy P là 13.000.000 đồng và Hồ Hữu T là 11.100.000 đồng.

Trận 7: Lúc 21 giờ ngày 07-7-2018, trận Thụy Điển gặp Anh, kết quả trận đấu: Anh thắng tỷ số 2-0, trong đó hiệp 1 Anh thắng tỷ số 1-0, hiệp 2 Anh thắng tỷ số 1-0. Bị cáo L đã tham gia cá cược với bị cáo Nguyễn Duy P và Hồ Hữu T:

- L và P cá cược với nhau các kèo:

+ Kèo 1: L bắt Anh số tiền 2.000.000 đồng với tỷ lệ kèo Anh chấp $\frac{1}{2}$ lựa, L thắng 1.800.000 đồng;

+ Kèo 2: L bắt xỉu hiệp 1 số tiền 1.000.000 đồng với tỷ lệ kèo tài xỉu hiệp 1 là $\frac{3}{4}$ lựa. P thắng 450.000 đồng.

- L và T bắt cá cược 01 kèo T bắt Anh số tiền 2.000.000 đồng với tỷ lệ Anh chấp $\frac{1}{2}$ lựa. T thắng 1.800.000 đồng.

Số tiền tham gia đánh bạc của các bị cáo: Lê Vũ L là 9.050.000 đồng, Nguyễn Duy P là 5.250.000 đồng và Hồ Hữu T là 3.800.000 đồng.

Trận 8: Lúc 01 giờ ngày 11-7-2018, trận Pháp gặp Bỉ, kết quả trận đấu: Pháp thắng tỷ số 1-0, trong đó hiệp 1 hai đội hòa nhau tỷ số 0-0, hiệp 2 Pháp thắng tỷ số 1-0. Bị cáo L đã tham gia cá cược với bị cáo Nguyễn Duy P và Hồ Hữu T:

- L và P cá cược với nhau các kèo:

+ Kèo 1: L bắt Pháp số tiền 2.000.000 đồng với tỷ lệ kèo Pháp chấp $\frac{1}{4}$ dưới ăn 80%, L thắng 2.000.000 đồng;

+ Kèo 2: L bắt tài số tiền 1.000.000 đồng với tỷ lệ kèo tài xỉu hiệp 2 $\frac{1}{2}$ xỉu ăn 85%. P thắng 850.000 đồng.

- L và T bắt cá cược 01 kèo T bắt Pháp số tiền 2.000.000 đồng với tỷ lệ Pháp chấp $\frac{1}{4}$ dưới ăn 80%. T thắng 2.000.000 đồng.

Số tiền tham gia đánh bạc của các bị cáo: Lê Vũ L là 9.850.000 đồng, Nguyễn Duy P là 5.850.000 đồng và Hồ Hữu T là 4.000.000 đồng.

Trận 9: Lúc 21 giờ ngày 14-7-2018, trận Bỉ gặp Anh, kết quả trận đấu: Bỉ thắng tỷ số 2-0, trong đó hiệp 1 Bỉ thắng tỷ số 1-0, hiệp 2 Bỉ thắng tỷ số 1-0. Bị cáo L đã tham gia cá cược với bị cáo Nguyễn Duy P và Hồ Hữu T:

- L và P cá cược với các kèo:

+ Kèo 1: L bắt Bỉ hiệp 2 số tiền 1.500.000 đồng tỷ lệ kèo đồng banh Bỉ 75%, L thắng 1.125.000 đồng;

+ Kèo 2: L bắt tài hiệp 2 số tiền 1.500.000 đồng với tỷ lệ kèo tài xỉu hiệp 2 1½ tài ăn 85%. P thắng 1.500.000 đồng.

- L và T bắt cá cược các kèo sau:

+ Kèo 1: T bắt tài hiệp 1 số tiền 2.000.000 đồng tỷ lệ kèo tài xỉu 1 ¼ xỉu ăn 80%, L thắng 800.000 đồng;

+ Kèo 2: T bắt Bỉ hiệp 2 số tiền 3.000.000 đồng tỷ lệ kèo đồng banh Bỉ ăn 75%. L thắng 2.250.000 đồng.

Số tiền tham gia đánh bạc của các bị cáo: Lê Vũ L là 13.675.000 đồng, Nguyễn Duy P là 5.625.000 đồng và Hồ Hữu T là 8.050.000 đồng.

Trận 10: Lúc 22 giờ ngày 14-7-2018, trận Pháp gặp Croatia, kết quả trận đấu: Pháp thắng tỷ số 4-2, trong đó hiệp 1 Pháp thắng tỷ số 2-1, hiệp 2 Pháp thắng tỷ số 2-1. Bị cáo L đã tham gia cá cược với bị cáo Nguyễn Duy P, Hồ Hữu T và Võ Lâm S:

- L và P cá cược với các kèo:

+ Kèo 1: L bắt xỉu hiệp 1 số tiền 2.000.000 đồng với tỷ lệ kèo tài xỉu hiệp 1 ¾ lựa, P thắng 2.000.000 đồng;

+ Kèo 2: L bắt Pháp hiệp 2 số tiền 2.000.000 đồng tỷ lệ kèo đồng banh lựa, không xác định thắng thua do khi trận đấu đang diễn ra ở hiệp 2 thì L bị cơ quan Công an kiểm tra hành chính và phát hiện hành vi phạm tội.

- L và T bắt cá cược các kèo sau:

+ Kèo 1: T bắt Pháp số tiền 2.000.000 đồng với tỷ lệ kèo Pháp chấp ½ lựa;

+ Kèo 2: T bắt Pháp hiệp 2 số tiền 1.000.000 đồng với tỷ lệ kèo đồng banh lựa. Không xác định thắng thua do khi trận đấu đang diễn ra ở hiệp 2 thì L bị cơ quan Công an kiểm tra hành chính và phát hiện hành vi phạm tội.

- L và S cá cược với nhau 01 kèo: L bắt Pháp số tiền 5.000.000 đồng với tỷ lệ kèo Pháp chấp ½ lựa. Không xác định thắng thua do khi trận đấu đang diễn ra ở hiệp 2 thì L bị cơ quan Công an kiểm tra hành chính và phát hiện hành vi phạm tội.

Số tiền tham gia đánh bạc của các bị cáo trong trận này: Lê Vũ L là 24.000.000 đồng, Nguyễn Duy P là 8.000.000 đồng, Hồ Hữu T là 6.000.000 đồng và Võ Lâm S là 10.000.000 đồng.

Số tiền các bị cáo đã chuẩn bị để cá độ là: Lê Vũ L 10.000.000 đồng, Nguyễn Duy P 5.000.000 đồng, Hồ Hữu T 6.000.000 đồng, Võ Lâm S 5.000.000 đồng. Số tiền thắng thua của các bị cáo: Nguyễn Duy P thắng 11.600.000 đồng, Lê Vũ L thua 9.750.000 đồng, Hồ Hữu T thua 1.050.000 đồng, Võ Lâm S thua 800.000 đồng. Tất cả các kèo cá cược các bị cáo đã chung tiền thắng thua. Riêng trận chung kết các bị cáo chưa chung tiền thắng thua thì bị phát hiện. Do đó chỉ có bị cáo Nguyễn Duy P thu lợi bất chính là 11.600.000 đồng.

Quá trình điều tra, ngoài các lần cá cược trên các bị cáo còn khai nhận đã tham gia cá cược với nhau một số trận khác nhưng không nhớ được thời gian, trận đấu cũng như tỷ lệ kèo và tỷ lệ thắng thua nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với Nguyễn Thành N không có tiền án, tiền sự nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bàu Bàng xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền tại Quyết định số 52/QĐ-HSMT ngày 22-10-2018.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Nguyễn Duy P, Hồ Hữu T, Võ Lâm S đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Đối với hành vi của bị cáo Lê Vũ L, Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa thay đổi quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lê Vũ L từ tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 sang tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus màu trắng đồng, số Imei 354385066170108, sim số 0974.446.451, 01 xe mô tô hiệu Honda Air Blade, màu đen bạc, biển số: 70L1-572.44 kèm giấy chứng nhận đăng ký xe, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Vũ L và 1.000.000 đồng thu giữ của bị cáo L.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei 354406063281746, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Duy P và 6.000.000 đồng thu giữ của bị cáo P.

+ 01 điện thoại di động hiệu KECHAODA K33, màu xanh đen sim số 0989.744.873 và 4.995.000 đồng thu giữ của bị cáo Hồ Hữu T.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu trắng thu giữ của bị cáo Võ Lâm S.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị cáo Lê Vũ L 01 xe mô tô hiệu Honda Air Blade, màu đen bạc, biển số: 70L1-572.44 kèm giấy chứng nhận đăng ký xe, 01 giấy chứng minh nhân dân của Lê Vũ L theo Biên

bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 22 tháng 10 năm 2018 (bút lục số 332); trả lại cho bị cáo P 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Duy P theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 22 tháng 10 năm 2018 (bút lục số 334).

- Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản Cáo trạng số 18/CT-VKSNDDB ngày 15 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo: Lê Vũ L, Nguyễn Duy P, Hồ Hữu T, Võ Lâm S về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về mức hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo L từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo P từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo T từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo S 20.000.000 đồng.

+ Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Đối với điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus màu trắng đồng, điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei 354406063281746, điện thoại di động hiệu KECHAODA K33 màu xanh đen, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu trắng là công cụ các bị cáo dùng và việc phạm tội nên đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 6.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Duy P, số tiền 4.995.000 đồng thu giữ của bị cáo Hồ Hữu T, số tiền 1.000.000 đồng của Lê Vũ L, số tiền 5.000.000 đồng thu giữ của Võ Lâm S là tiền sử dụng đánh bạc nên đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo L: bị cáo đã ăn năn hối cải, biết hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo P: bị cáo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo T: bị cáo đã thành khẩn khai báo, là lao động chính trong nhà, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo S: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Vũ L, Nguyễn Duy P, Hồ Hữu T, Võ Lâm S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện tội phạm. Vì vậy, có đủ cơ sở xác định: Từ ngày 15-6-2018 đến ngày 15-7-2018, bị cáo Lê Vũ L đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá thắng thua bằng tiền qua tin nhắn điện thoại với các bị cáo Nguyễn Duy P, Hồ Hữu T, Võ Lâm S. Các bị cáo cá độ bóng đá tổng cộng 10 trận đấu, trong đó L tham gia cả 10 trận, T tham gia cá độ 05 trận, P tham gia 09 trận, S tham gia 01 trận, số tiền cá độ mỗi trận ít nhất là 5.000.000 đồng, nhiều nhất là 24.100.000 đồng.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng truy tố các bị cáo Lê Vũ L, Nguyễn Duy P, Hồ Hữu T, Võ Lâm S về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, các bị cáo biết việc đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo là một tệ nạn của xã hội, nó xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử xử các bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của các bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lê Vũ L, Hồ Hữu T và Nguyễn Duy P phạm vào tình tiết tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Các bị cáo Lê Vũ L, Nguyễn Duy P, Hồ Hữu T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: thành khẩn khai báo, tự thú theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Bị cáo L là quân nhân xuất ngũ được tặng danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến năm 2014”, có cha là ông Lê Hữu T được tặng “Huân chương chiến công” đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Quốc tế về vang tại Campuchia là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Bị cáo S thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là quân nhân xuất ngũ là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Thành N chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Công an huyện Bàu Bàng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 16.995.000 đồng (bị cáo P: 6.000.000 đồng, bị cáo T: 4.995.000 đồng, bị cáo L 1.000.000 đồng, bị cáo S 5.000.000 đồng) là tiền của các bị cáo dùng đánh bạc nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước theo điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus màu trắng đồng, số số Imei 354385066170108 của bị cáo L; 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số Imei 354406063281746 của bị cáo P; 01 điện thoại di động hiệu KECHAODA K33 màu xanh đen, số Imei 911228100684245 và 911228100684252 của bị cáo T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu trắng ký hiệu Model A1387 EMC 2430FCC ID:BCG-EA IC:579C-EA của bị cáo S là công cụ, phương tiện phạm tội và còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Đối với bị cáo Lê Vũ L khai nhận chuẩn bị 10.000.000 đồng để tham gia đánh bạc. Số tiền này, bị cáo L đã thua hết ở 09 trận đầu. Vì vậy, Hội đồng xét xử buộc bị cáo nộp lại số tiền đánh bạc ở trận thứ 10 là 12.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước. Bị cáo L đã nộp 1.000.000 đồng nên còn phải nộp tiếp 11.000.000 đồng tiền dùng để đánh bạc sung vào ngân sách nhà nước theo Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Đối với bị cáo Nguyễn Duy P khai nhận chuẩn bị 5.000.000 đồng để tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc, P thắng 11.600.000 đồng nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo nộp lại số tiền 16.600.000 đồng để sung vào ngân sách nhà

nước. Bị cáo P đã nộp 6.000.000 đồng nên còn phải nộp tiếp 10.600.000 đồng tiền dùng để đánh bạc sung vào ngân sách nhà nước theo Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Đối với các bị cáo Hồ Hữu T và Võ Lâm S đã nộp lại số tiền dùng để đánh bạc nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Vũ L;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Duy P;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Hồ Hữu T;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Võ Lâm S;

Căn cứ vào các điểm a, b khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Vũ L, Nguyễn Duy P, Hồ Hữu T, Võ Lâm S phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Lê Vũ L 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy P 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Hồ Hữu T 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Võ Lâm S 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 16.995.000 đồng (theo phiếu nộp vào tài khoản số 3949.0.1119986.00000 tại Kho bạc nhà nước huyện Bàu Bàng ngày 14-12-2018);

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus màu trắng đồng, số số Imei 354385066170108 của bị cáo Lê Vũ L; 01 điện thoại di động hiệu Iphone số Imei 354406063281746 của bị cáo Nguyễn Duy P; 01 điện thoại di động hiệu KECHAODA K33 màu xanh đen, số Imei 911228100684245 và 911228100684252 của bị cáo Hồ Hữu T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu trắng, số Model A1387 EMC 2430FCC ID:BCG-EA IC:579C-EA của bị cáo Võ Lâm S (theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13-12-2018 và 06-5-2019 giữa Cơ quan điều tra huyện Bàu Bàng với Chi cục thi hành án huyện Bàu Bàng).

Buộc bị cáo Lê Vũ L nộp lại 11.000.000 đồng tiền dùng để đánh bạc sung vào ngân sách nhà nước.

Buộc bị cáo Nguyễn Duy P nộp lại 10.600.000 đồng tiền dùng để đánh bạc sung vào ngân sách nhà nước.

4. Về án phí: các bị cáo Lê Vũ L, Nguyễn Duy P, Hồ Hữu T, Võ Lâm S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Các bị cáo;
- Cổng TTĐT TANDTC (nếu có);
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Nhật Thanh